TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **53/**2018/HSST
Ngày 10/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lương Công Chủ**

2. Bà **Phạm Thị Kiếm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa*:* Ông **Nguyễn Trúng**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 37/2018/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2018/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thị T, sinh năm 1969, tại: Thoại Sơn, An Giang; Nơi cư trú: ấp Trung Sơn, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Không rõ họ tên và bà: Khưu Thị B (Chết); Chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1959 (Chết); Con có 03 người lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền sự, Tiền án: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2017 đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T quen biết với Nguyễn Thị Thanh X và Huỳnh Thị Thanh Th là gái bán dâm, T giới thiệu cho Th và X đi bán dâm cho khách mua dâm để hưởng tiền môi giới với cách thức như sau:

Từ tháng 9 năm 2017 đến ngày 18/11/2017, T đi đến khu vực cảng An Thới thuộc khu phố 1, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc tìm kiếm những người có nhu cầu mua dâm để giới thiệu cho Th và X đưa khách đến nhà nghỉ Kim Phát ở khu phố 1, thị trấn An Thới để bán dâm; mỗi lần Th và X bán dâm cho khách thì trả tiền môi giới cho T 10% trên tổng số tiền bán dâm. Cụ thể X bán dâm 07 lần, T thu được 210.000 đồng, Th bán dâm 06 lần, T thu được 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 19/11/2017, ông Trần Văn T đi đến cảng An Thới gặp Nguyễn Thị T, kêu T tìm gái bán dâm, T kêu T đến nhà nghỉ Kim Phát thuê phòng nghỉ, rồi kêu X đến nhà nghỉ Kim Phát vào phòng số 5 mua bán dâm thì bị bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO F1S, màu trắng hồng, số IMEI 1: 863897039557215, số IMEI 2: 863897039557207, đã trả cho chủ sở hữu;

- Tiền Việt Nam: 1.700.000 đồng, thu giữ của Nguyễn Thị T.

Bản cáo trạng số: 42/CT-VKSPQ ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "*Môi giới mại dâm*" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm vào tội "*Môi giới mại dâm*"; đề nghị áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 tuyên buộc bị cáo phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 410.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.700.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của

người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Từ tháng 9/2017 đến ngày 19/11/2017, Nguyễn Thị T đã nhiều lần làm trung gian để Nguyễn Thị Thanh X và Huỳnh Thị Thanh Th bán dâm cho nhiều người đàn ông, tổng cộng 13 lần, thu lợi 410.000 đồng. Hội đồng xét xử đã có đủ yếu tố kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Môi giới mại dâm*" theo điểm d, e khoản 2 Điều 255 BLHS năm 1999. Tuy nhiên theo hướng dẫn của Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội thì bị cáo được áp dụng quy định có lợi khi áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo về tội "*Môi giới mại dâm*" theo điểm d, đ khoản 2 Điều 328 BLHS năm 2015 có khung hình phạt nhẹ hơn khung hình phạt được quy định tại điểm d, e khoản 2 Điều 255 BLHS năm 1999 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên cần có mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó; bị cáo có anh ruột là liệt sĩ, mẹ của bị cáo là người có công trong cuộc kháng chiến chống Mỹ; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo một mình nuôi con còn nhỏ. Nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của BLHS năm 2015 để xử phạt bị cáo thấp hơn mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

[4]. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tuyên buộc bị cáo phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 410.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước. Trả lại số tiền 1.700.000 đồng cho bị cáo, do không có liên quan đến việc phạm tội.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị T** phạm tội "*Môi giới mại dâm*".

2. Áp dụng điểm d, đ khoản 2 Điều 328; điểm r, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: **Nguyễn Thị T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 20/11/2017).

3. Về biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS năm 2015.

- Buộc bị cáo phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 410.000 đồng, sung vào công quỹ nhà nước.

- Trả lại số tiền 1.700.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Thị T. (*Số tiền này hiện nay kho bạc nhà nước đang quản lý theo biên bản giao nhận tài sản số 32/BBGN-KBNNPQ, ngày 26/12/2017*).

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Án xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

***Nơi nhận*:**
- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS huyện Phú Quốc;
- THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Võ Kim Ngân